

## THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP SỬ DỤNG BẢN ĐỒ TRONG DẠY HỌC ĐỊA LÍ 11: TRƯỜNG HỢP TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ VÀ TỈNH HẬU GIANG

Hồ Thị Thu Hồ<sup>1</sup> và Lê Văn Nhưong<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

### Thông tin chung:

Ngày nhận: 14/01/2014

Ngày chấp nhận: 27/06/2014

### Title:

Current situations and solutions to using maps in teaching and learning geography at grade 11: The case study at Can Tho City and Hau Giang province

### Từ khóa:

Bản đồ; Tập bản đồ địa lí (Atlas địa lí), sử dụng bản đồ, dạy học Địa lí 11, nhu cầu của GV và HS

### Keywords:

Maps; Atlas of Geography, using maps, teaching and learning Geography at grade 11, needs for teachers and students

### ABSTRACT

This paper studied the use of maps in teaching and learning Geography at grade 11 of teachers and students in a number of high schools in Can Tho City and Hau Giang provinces. The authors have combined both theoretical and practical methods (such as document research, using questionnaires, interviews, class observations and teaching experimentation in high school) to learn fundamentals of maps that teachers and students in these schools are using and how they use those maps in teaching and learning Geography at grade 11. In particular, we would like to investigate the advantages, disadvantages and specific needs that teachers and students meet most. Based on these findings and the policy of "Building and development programs of general education basing on developing the quality and competency of learners" of the Ministry of Education and Training (MOET) from June 2013, the authors have proposed suitable solutions to help teachers and students use maps more effectively in teaching and learning Geography at grade 11 with a view to enhancing the quality and competency of students.

### TÓM TẮT

Bài báo nghiên cứu tình hình sử dụng bản đồ (BĐ) trong dạy học Địa lí 11 của giáo viên (GV) và học sinh (HS) tại một số trường trung học phổ thông (THPT) ở Thành phố (TP) Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang. Nhóm tác giả đã kết hợp cả phương pháp (PP) nghiên cứu lý thuyết và thực tế như nghiên cứu tư liệu, sử dụng phiếu điều tra, phỏng vấn, dự giờ và dạy thực nghiệm ở trường THPT để tìm hiểu cụ thể về nguồn BĐ và PP sử dụng BĐ của GV và HS trong dạy học Địa lí 11 tại địa bàn này. Đặc biệt, chúng tôi nghiên cứu cả những thuận lợi, khó khăn và nhu cầu cụ thể mà GV và HS cần nhất trong việc sử dụng BĐ để dạy và học ở khối này ra sao. Trên cơ sở đó, kết hợp với chủ trương "Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học" của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ tháng 6 năm 2013, nhóm tác giả đã đề ra một số giải pháp nhằm giúp GV và HS sử dụng BĐ đạt hiệu quả hơn trong dạy và học Địa lí 11 với mục tiêu là nâng cao năng lực sử dụng BĐ của HS.

### 1 GIỚI THIỆU VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

Bản đồ (BĐ) là một phương tiện dạy học trực quan đặc trưng quan trọng trong dạy học Địa lí. Sử dụng BĐ giáo viên (GV) sẽ giúp học sinh (HS) vừa

hiểu kiến thức sâu sắc vừa rèn luyện được kỹ năng sử dụng BĐ (Mai Xuân San, 1999). Hơn nữa với yêu cầu phát huy tính chủ động, tích cực của người học theo hướng dạy học lấy người học làm trung tâm như hiện nay thì GV dạy Địa lí càng không thể

thiếu BD (Đặng Văn Đức và Nguyễn Thu Hằng, 2003; Nguyễn Dược và Nguyễn Trọng Phúc, 2010).

Trong các tập BD được sử dụng để dạy học Địa lí THPT, lớp 10 có Atlas địa lí đại cương, lớp 11 có tập BD thế giới và các châu lục, lớp 12 có Atlas địa lí Việt Nam. Các tập bản đồ này là phương tiện hỗ trợ quan trọng cho GV trong quá trình giảng dạy. Đặc biệt Atlas địa lí Việt Nam là phương tiện rất hữu ích cho GV và HS trong ứng dụng các phương pháp dạy học theo hướng tích cực, giúp HS khai thác bản đồ hiệu quả hơn khi dạy học Địa lí 12 (Lê Thông, 2008). Hiện nay, đã có một số tài liệu hướng dẫn sử dụng bản đồ cho học sinh và phương pháp sử dụng bản đồ trong dạy học địa lí nói chung. Tuy nhiên, việc sử dụng bản đồ và tập bản đồ thế giới và các châu lục trong dạy học Địa lí 11 của GV như thế nào thì chưa có tài liệu nào bàn đến. Trong khi thực tế chương trình Địa lí 11 bao gồm phần “Khái quát nền kinh tế thế giới”, “Địa lí khu vực và các quốc gia” trên thế giới thì nhu cầu sử dụng bản đồ trong dạy học là rất thiết thực. Hơn nữa, từ tháng 6 năm 2013, Bộ GD & ĐT đã có ban hành công văn hướng dẫn về việc “xây dựng và phát triển chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học” thì nhu cầu sử dụng BD theo hướng phát triển năng lực của người học càng cần được quan tâm nhiều hơn (Bộ GD & ĐT, Dự án phát triển GV THPT và TCCN, Tài liệu tập huấn thi điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông, 2013).

Vì vậy, để tìm hiểu tình hình sử dụng BD trong dạy học Địa lí 11 của GV và HS hiện nay như thế nào, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu “Thực trạng và giải pháp sử dụng bản đồ trong dạy học Địa lí 11 tại một số trường THPT ở thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang”. Qua nghiên cứu này, chúng tôi mong muốn nắm bắt được thực tế nguồn BD và PP sử dụng BD của GV và HS như thế nào, thuận lợi, khó khăn và nhu cầu cụ thể của GV và HS về việc sử dụng BD trong dạy học Địa lí 11. Từ đó, đề xuất những giải pháp nhằm phát huy những thuận lợi, khắc phục các khó khăn để đáp ứng nhu cầu thực tế của GV và HS trong dạy học Địa lí 11 theo hướng phát huy tính tích cực và năng lực của người học được hiệu quả hơn.

## 2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1 Phương tiện nghiên cứu

Để nghiên cứu vấn đề này, chúng tôi sử dụng một số các phương tiện sau:

- Phiếu khảo sát GV và HS để lấy ý kiến về việc sử dụng BD trong dạy học Địa lí 11;
- Phần mềm SPSS v16.0 để thống kê số liệu đã điều tra GV và HS;
- Máy quay phim, chụp ảnh, ghi âm để thu thập thông tin từ phỏng vấn, dự giờ, trao đổi sau dự giờ và dạy thực nghiệm.

### 2.2 Thời gian, địa bàn và đối tượng nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu được chúng tôi tiến hành từ tháng 4 đến tháng 10 năm 2013. Địa bàn mà chúng tôi tiến hành nghiên cứu là 10 trường THPT thuộc thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang, mỗi địa phương 5 trường. Thành phố Cần Thơ gồm có các trường THPT: Lý Tự Trọng, Châu Văn Liêm, Nguyễn Việt Hồng, Phan Văn Trị và Trường THPT Thực hành sư phạm (THSP) Đại học Cần Thơ; Tỉnh Hậu Giang gồm có các trường THPT: Tân Long, Nguyễn Minh Quang, Cây Dương, Tầm Vu 2 và Lê Quý Đôn.

Đối tượng nghiên cứu gồm có 20 giáo viên đang tham gia giảng dạy Địa lí lớp 11 và 60 HS lớp 11 của các trường THPT đã kể trên.

### 2.3 Phương pháp nghiên cứu

#### 2.3.1 Phương pháp nghiên cứu lý thuyết

Trước tiên chúng tôi tổng hợp và nghiên cứu các nguồn tài liệu liên quan đến chương trình Địa lí 11 và các loại bản đồ giáo khoa, biểu đồ,... để hiểu rõ nội dung chương trình, các loại bản đồ, các phương tiện được xây dựng để phục vụ dạy học Địa lí 11. Đồng thời còn nghiên cứu các phương pháp sử dụng bản đồ theo xu hướng dạy học tích cực trong dạy học Địa lí qua các tài liệu quan trọng liên quan đến lý luận dạy học Địa lí để có cơ sở nghiên cứu việc sử dụng BD của GV và HS trong dạy và học Địa lí 11 một cách đầy đủ, cụ thể và khoa học.

#### 2.3.2 Phương pháp nghiên cứu thực tế

Để điều tra thực tế về tình hình sử dụng BD của GV và HS trong dạy học Địa lí 11 như thế nào, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu qua 3 hình thức là:

- Sử dụng bảng câu hỏi điều tra 20 GV và 60 HS tại 10 trường THPT thuộc TP Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang. Kết quả điều tra này sẽ được xử lý bằng phần mềm SPSS (v16.0);
- Phỏng vấn (PV) 6 GV về thuận lợi, khó khăn và đề nghị cho việc sử dụng bản đồ trong dạy học Địa lí 11;

– Dự giờ: quan sát, quay phim, chụp ảnh... 6 tiết dạy Địa lí 11 của GV để xem xét thực tế việc sử dụng bản đồ của GV và HS như thế nào trong dạy học Địa lí 11.

**2.3.3 Phương pháp dạy thực nghiệm**

Bản thân tác giả bài viết này đã tham gia dạy thực nghiệm (trải nghiệm) 2 lớp Địa lí 11 trong học kỳ I năm học 2013-2014 tại trường THPT THSP Đại học Cần Thơ để nghiên cứu. Ngoài ra, hoạt động thực nghiệm còn được tiến hành bởi 2 GV ở trường THPT Phan Văn Trị (Tp. Cần Thơ) và THPT Tân Long (Hậu Giang).

Khi giảng dạy, tác giả cố gắng sử dụng nhiều loại bản đồ từ các nguồn khác nhau kể cả tập BD thể giới và các châu lục và trong các bài học cụ thể. Đây là một trong những cơ sở quan trọng để tác giả rút kinh nghiệm cho thuận lợi và khó khăn cụ thể của GV và HS như thế nào khi sử dụng BD trong dạy học Địa lí 11.

Từ kết quả của các phương pháp trên, chúng tôi phân tích, so sánh đối chiếu để có những đánh giá xác thực về tình hình sử dụng BD, thuận lợi, khó khăn và nhu cầu của GV và HS trong dạy và học Địa lí 11.

**3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN**

**3.1 Thực trạng việc sử dụng bản đồ trong dạy học Địa lí 11 của GV và HS thuộc địa bàn nghiên cứu**

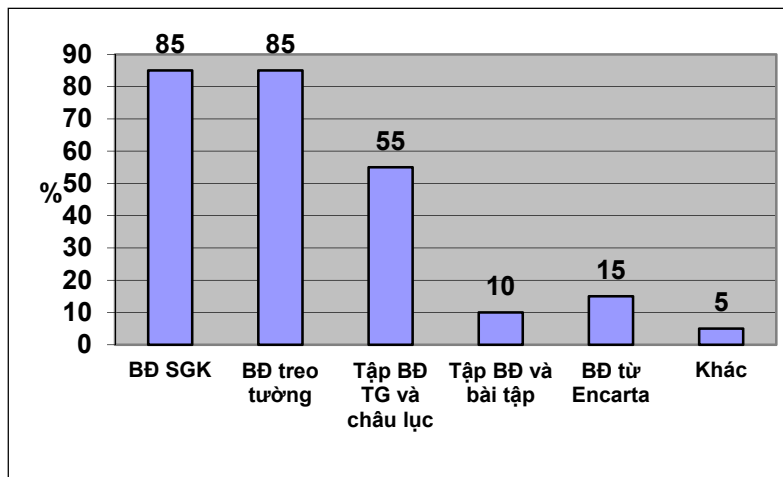
**3.1.1 Nguồn bản đồ GV và HS đang sử dụng trong dạy học Địa lí 11**

**Loại bản đồ được sử dụng**

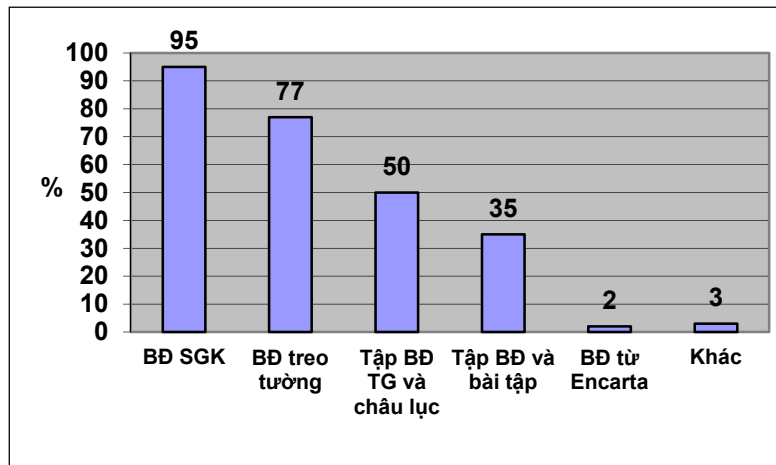
Qua nghiên cứu từ tài liệu lý thuyết và khảo sát thực tế, thực nghiệm, chúng tôi thấy rõ, nguồn bản đồ GV sử dụng trong dạy học Địa lí 11 bao gồm: BD trong Sách giáo khoa (SGK) Địa lí 11; BD giáo khoa treo tường phục vụ dạy học Địa lí 11 do Bộ GD & ĐT xây dựng; Tập bản đồ “thế giới và các châu lục”; Tập bản đồ - bài tập và bài thực hành Địa lí 11; Các BD từ đĩa CD Encarta sản xuất từ năm 1999 đến 2009 và một số BD điện tử khác trên các trang web.

**Mức độ sử dụng thường xuyên của các loại bản đồ**

Thực tế nguồn BD GV sử dụng thường xuyên trong dạy học Địa lí 11 hiện tại là BD trong SGK Địa lí 11 và BD treo tường dành cho dạy học Địa lí 11 do Bộ GD-ĐT xây dựng (85% sử dụng BD SGK, 85% sử dụng BD treo tường). Tương ứng với nguồn BD được GV sử dụng thì tỉ lệ HS thường xuyên sử dụng 2 loại BD trên là rất cao (95% sử dụng BD trong SGK và 77% sử dụng BD treo tường). Tập BD thế giới và các châu lục cũng được GV và HS quan tâm sử dụng nhưng mức độ thường xuyên chỉ đạt 55% ở GV và 50% ở HS. Đặc biệt chỉ có 10% GV sử dụng Tập BD - bài tập và bài thực hành Địa lí 11, trong khi đó HS sử dụng là 35%. Nghiên cứu từ phỏng vấn, quan sát khi dự giờ và thực nghiệm đều có kết quả gần giống nhau. Kết quả cụ thể nguồn BD được GV và HS sử dụng thường xuyên được thể hiện qua hai biểu đồ sau:



Hình 1: Nguồn bản đồ sử dụng thường xuyên của GV trong dạy học Địa lí 11 (n=20)



**Hình 2: Nguồn bản đồ sử dụng thường xuyên của HS trong học tập Địa lí 11 (n=60)**

Đối chiếu kết quả về nguồn bản đồ sử dụng thường xuyên giữa GV và HS qua hai biểu đồ trên ta thấy rõ từng loại bản đồ được sử dụng trong dạy và học Địa lí 11 của thầy và trò trong địa bàn nghiên cứu là tương thích nhau. Tuy có chênh lệch nhưng mức độ không cao. Điều này cho thấy kết quả khảo sát từng đối tượng là đúng với hoàn cảnh thực tế.

**Nguyên nhân sử dụng thường xuyên và không thường xuyên các loại bản đồ**

Khi được hỏi lý do vì sao ít sử dụng các tập bản đồ, đa phần GV trả lời là do thời gian dạy học quá ngắn (45 phút) chỉ cần sử dụng BĐ trong SGK và BĐ treo tường đã vừa đủ. Đặc biệt khi chúng tôi hỏi “*Vì sao thầy/cô ít sử dụng tập bản đồ Thế giới và các châu lục*” như Atlas Địa lí VN trong dạy học Địa lí 12?” thì 90% GV được hỏi trả lời: “*Tập bản đồ này biên soạn chưa gắn liền với nội dung trong SGK, chưa đủ các bản đồ để đáp ứng nhu cầu dạy các quốc gia trong Địa lí 11*” nên GV ít sử dụng. Kết quả từ phiếu điều tra thì 75% GV đã chọn lý do này, đây cũng là lý do được chọn nhiều nhất. Ngoài ra, GV ít sử dụng “Tập bản đồ - bài tập và bài thực hành Địa lí 11” (15%), phần lớn cũng do yếu tố thời gian quá ngắn trong tiết dạy, hơn nữa tập BĐ này thực sự là các bài tập có kết hợp bản đồ, biểu đồ,... mà HS thì không trang bị nên GV không thể yêu cầu HS làm bài tập được. Một GV đã chia sẻ: “*Tập bản đồ - bài tập và bài thực hành Địa lí 11 có nhiều bài tập hay, nhưng khi dạy không thể đủ thời gian để sử dụng và nếu muốn sử dụng thì HS cũng thường ít trang bị nên rất khó*”. Theo số liệu, GV chỉ sử dụng tập bản đồ này là

15% trong khi HS sử dụng là 35%. Điều này cho thấy rõ HS có sử dụng tập bản đồ này khi học tập mặc dù GV ít sử dụng.

Khi dạy thực nghiệm chương trình này trong thời gian trên tại trường THPT THSP Đại học Cần Thơ, tác giả đã thấy rõ “Tập bản đồ thế giới và các châu lục” chỉ sử dụng để dạy một số bài trong phần “*Khái quát nền kinh tế- xã hội thế giới*” còn phần “*Địa lí khu vực và quốc gia*” sử dụng không hiệu quả vì tập bản đồ này không có bản đồ cụ thể các khu vực và quốc gia như chương trình SGK. Riêng “Tập bản đồ - bài tập và bài thực hành Địa lí 11” thì càng khó sử dụng hơn vì đây là phần bài tập thực hành, GV chỉ có thể chọn một số bài tập từ tập BĐ này để lồng ghép khi dạy học, cũng cố bài, kiểm tra bài cũ và ra đề kiểm tra. Muốn yêu cầu HS làm bài tập tại lớp hoặc về nhà là rất khó vì HS không trang bị tập bản đồ này, hơn nữa thời gian trên lớp của GV chỉ có 45 phút cho một tiết dạy là rất ít nên rất khó sử dụng.

GV ít sử dụng bản đồ từ CD Encarta (15%) vì đây là bản đồ điện tử, chỉ sử dụng khi có dạy với giáo án điện tử và thật sự nguồn bản đồ điện tử mà GV sử dụng trong giáo án điện tử, phần lớn là bản đồ scan từ SGK (80% GV được PV trả lời như vậy). Các GV này cho biết: “*Bản đồ scan từ SGK thuận lợi để HS học tập với SGK và theo dõi GV đúc kết trên màn hình*”. Khi dạy thực nghiệm với giáo án điện tử, tác giả cũng nhận thấy rõ như vậy, ngoài bản đồ scan từ SGK, GV chỉ đưa thêm một vài bản đồ mà SGK chưa có. Ví dụ, khi dạy bài 7, Liên Minh châu Âu (EU), GV đã sử dụng thêm bản đồ khu vực Schengen, khu vực đồng Euro (SGK không có) để giúp HS hiểu thêm các vấn đề này.

HS sử dụng bản đồ từ Encarta rất ít, chỉ có 2% là hợp lý vì GV ít sử dụng, HS lại ít quan tâm đến môn Địa lí, hơn nữa lại là bản đồ điện tử thì không tiện lợi cho các em sử dụng (*Ý kiến của 90% GV khi PV*).

3.1.2 Phương pháp sử dụng bản đồ của GV và HS trong dạy học Địa lí 11

Việc GV dạy lý thuyết kết hợp với bản đồ và yêu cầu HS khai thác bản đồ được thể hiện qua bảng số liệu điều tra như sau:

**Bảng 1: Điều tra GV và HS về việc thực hiện PP kết hợp lý thuyết và bản đồ khi dạy học Địa lí 11 (Đơn vị: %)**

| STT | Phương pháp kết hợp   | Ý kiến GV | Ý kiến HS |
|-----|---|-----------|-----------|
| 1   | GV dạy lý thuyết kết hợp với trình bày BĐ                         | 75        | 80        |
| 2   | GV dạy lý thuyết kết hợp với trình bày BĐ và đồ dùng dạy học khác | 60        | 68        |
| 3   | GV dạy lý thuyết kết hợp với BĐ và yêu cầu HS khai thác BĐ        | 90        | 62        |

Qua bảng số liệu trên, kết hợp với dự giờ, phỏng vấn đều cho thấy GV có sử dụng BĐ trong dạy học Địa lí 11 và phần lớn đều sử dụng bản đồ từ SGK và bản đồ treo tường (như đã phân tích ở trên). GV đã ứng dụng được nhiều phương pháp dạy học theo hướng dạy học tích cực trong sử dụng BĐ như dạy học nêu vấn đề, dạy học khám phá, dạy học hợp tác,... (*Nghiên cứu qua phiếu điều tra, PV, dự giờ và thực nghiệm đều thể hiện kết quả này*).

Bảng số liệu trên còn cho thấy GV thì cho rằng mình dạy có kết hợp lý thuyết với BĐ và yêu cầu HS khai thác BĐ là nhiều nhất (90%) nhưng HS thì thấy điều này ít nhất (chỉ 62%) so với dạy lý thuyết kết hợp BĐ hoặc BĐ và ĐDDH khác. Kết quả này biểu hiện rằng thực tế GV có yêu cầu HS khai thác kiến thức từ BĐ trong SGK nhưng mức độ chưa thường xuyên.

Ngoài ra, khi dự giờ chúng tôi thấy GV có đặt câu hỏi cho HS khai thác kiến thức từ BĐ trong SGK, có tạo cơ hội cho HS làm việc nhóm trong nhiệm vụ này, nhưng ít tạo cơ hội cho HS thao tác trên BĐ treo tường. Vì vậy, HS khai thác BĐ trong SGK khá tốt, trả lời thì được nhưng còn lúng túng khi xác định các đối tượng trên BĐ treo tường. Sau dự giờ, GV cho biết: *“Rất ngại yêu cầu HS xác định các đối tượng hay trình bày vấn đề trên bản đồ treo tường. Như vậy sẽ bị chấy giáo án, nên đành phải chấp nhận!”*.

Ngoài ra, 90% GV được điều tra và PV cho biết chưa sử dụng tập BĐ thể giới và các châu lục trong kiểm tra và thi vì nhiều nguyên nhân khác nhau. Trước tiên tập BĐ này không đủ các BĐ phục vụ dạy học chương trình Địa lí 11 (*như trên đã có phân tích*). Thứ hai, tập BĐ này GV sử dụng không thường xuyên trong quá trình dạy học, hơn nữa HS không trang bị tập BĐ này như tập Atlas địa lí Việt Nam khi học Địa lí 12 (*kết quả điều tra phần*

3.1.1). Vì vậy, GV khó ra đề có sử dụng tập BĐ này trong kiểm tra và thi.

3.1.3 Đánh giá thuận lợi và khó khăn

**Thuận lợi**

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy GV và HS có nhiều thuận lợi nhất định trong việc sử dụng BĐ để dạy và học Địa lí 11 như nguồn BĐ từ SGK khá phong phú, màu sắc rõ và đẹp; có bộ BĐ treo tường kèm theo khá phù hợp nội dung chương trình dạy Địa lí 11.

Bên cạnh đó, GV còn được rèn luyện PP sử dụng BĐ trong dạy học Địa lí khá thành thạo từ các trường đại học sư phạm trong cả nước, nhất là biết kết hợp sử dụng BĐ với các PP dạy học theo hướng phát huy được tính tích cực của người học như dạy học nêu vấn đề/tình huống, dạy học hợp tác, dạy học khám phá... GV còn được trang bị các PP này từ các đợt tập huấn thay SGK từ năm 2007 đến 2010 (*Ý kiến của GV qua PV*).

Ngoài ra, mỗi trường THPT đều có trang bị máy tính, máy chiếu và hệ thống kết nối mạng Internet nên rất thuận lợi cho GV trong việc sử dụng BĐ qua giáo án điện tử, hoặc truy tìm các nguồn BĐ khác nhau khi cần.

**Khó khăn**

GV và HS vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định khi sử dụng bản đồ trong dạy học Địa lí 11.

– Thời gian 45 phút cho một tiết dạy với lượng kiến thức quá nhiều thì GV rất khó để vừa dạy hết nội dung vừa tổ chức cho HS khai thác BĐ và báo cáo trên BĐ. (*100% GV được PV đều có cùng ý kiến này*). GV rất ngại cắt giảm nội dung dù rất ít từ tiết này qua tiết khác vì sợ áp lực từ thanh tra, từ tổ chuyên môn, nếu cắt như vậy sẽ bị xếp loại tiết dạy không đạt (*ý kiến GV qua PV*). Đây là một trong những khó khăn rất lớn của GV

để dạy theo hướng dạy học tích cực có cho người học thao tác, khai thác trên BĐ;

– Có khoảng 50% GV được PV cho biết nguồn BĐ treo tường thực tế tại các trường của họ chưa đủ để sử dụng. Hơn nữa, các GV khác cho biết: “*Một số BĐ treo tường phục vụ dạy học Địa lí 11 thật sự cũng chưa phù hợp với nội dung các bài học trong SGK*”. Khi dạy thực nghiệm, có sử dụng bộ BĐ này, chúng tôi đã thấy rõ như vậy. Vì thế, đây cũng là một khó khăn của GV khi sử dụng BĐ trong dạy học Địa lí 11. Qua phiếu điều tra, có 40% GV và 37% HS cho rằng BĐ treo tường kích thước nhỏ vì thế đây cũng là một khó khăn của thầy và trò trong dạy và học Địa lí;

– Có 75% GV và 30% HS (qua phiếu điều tra) thấy rằng Tập BĐ thế giới và các châu lục chưa đáp ứng được yêu cầu học tập Địa lí 11 vì chưa tương thích chương trình SGK (*kết quả phân tích ở phần 3.1.1 cũng cho thấy như vậy*);

– Có một số ít GV và HS (20% GV và 32% HS) có ý kiến là Tập BĐ - bài tập và bài thực hành Địa lí 11 chưa đáp ứng yêu cầu học tập;

– Đặc biệt có 20% GV và 32% HS cho rằng HS không biết cách sử dụng BĐ trong học tập. Khi PV, GV có cho biết “*Thực tế có một số HS rất yếu, các em bị hổng kiến thức nền về BĐ từ cấp 2 nên không biết cách sử dụng BĐ, vì vậy rất khó cho GV khi dạy nhất là HS ở các lớp yếu, lớp “quậy”*”

– Có 90% GV được PV đồng ý rằng HS không quan tâm và coi nhẹ môn Địa lí, nên rất khó cho GV trong dạy học Địa lí theo xu hướng dạy học tích cực. Chính sự không quan tâm này làm HS cũng không quan tâm đến việc trang bị các tập bản đồ, nên rất khó cho GV khi dạy học có sử dụng các tập BĐ. Khi thực nghiệm, chính tác giả cũng thấy rõ điều này. Tác giả ghi nhận được rằng trong 2 lớp dạy của mình thường xuyên có khoảng 9% HS không trang bị tập BĐ hoặc quên mang theo tập BĐ khi đi học. Chính điều này cho thấy một số HS chưa quan tâm đến môn học.

#### 4 KẾT LUẬN

Nhìn chung, kết quả và thảo luận đã cho thấy rõ GV và HS trong địa bàn nghiên cứu có sử dụng BĐ trong dạy học Địa lí 11, phần lớn nguồn BĐ được sử dụng từ SGK. Khi dạy thì GV là người trình bày và thao tác nhiều hơn vì thế chưa thật sự phát huy được tính tích cực của HS, chưa rèn luyện được kỹ năng sử dụng BĐ, đặc biệt là thao tác trên BĐ treo tường của các em. Vì thế GV, tổ trưởng/tổ phó chuyên môn và đội ngũ thanh tra trong dạy học Địa lí cần linh động hơn về nội dung và thời lượng

giảng dạy, có thể tăng hoặc giảm trong điều kiện cho phép để GV mạnh dạn cho HS sử dụng BĐ một cách tích cực hơn, năng động hơn trong giờ học Địa lí.

GV và HS có sử dụng Tập BĐ thế giới và các châu lục, Tập bản đồ - bài tập và bài thực hành Địa lí 11 khi dạy và học nhưng mức độ không thường xuyên và chưa hiệu quả vì nhiều nguyên nhân khác nhau như đã phân tích ở trên. Đặc biệt, Tập BĐ thế giới và các châu lục chưa tương thích với chương trình và nội dung SGK nên rất khó cho GV và HS sử dụng tập BĐ này trong dạy học. Vì vậy, nhu cầu cần có một tập BĐ phục vụ dạy học Địa lí 11 như tập Atlas địa lí Việt Nam trong dạy học Địa lí 12 là vô cùng quan trọng. Đây là một trong những vấn đề mà các nhà giáo dục thuộc chuyên ngành Sư phạm Địa lí cần quan tâm nhằm phát huy hơn nữa năng lực sử dụng BĐ của HS.

#### 5 ĐỀ XUẤT

Qua kết quả nghiên cứu trên, kết hợp với những bài học từ thực nghiệm (trải nghiệm) của mình và ý kiến của GV và HS, chúng tôi xin đưa ra một số giải pháp như sau nhằm giúp cho việc sử dụng bản đồ trong dạy học Địa lí 11 của GV và HS đạt hiệu quả hơn.

– Đối với giáo viên nên mạnh dạn cắt bớt những phần nội dung kiến thức không quan trọng trong một bài học, hoặc chuyển nội dung này sang bài tiếp theo miễn sao mình vẫn đảm bảo đủ chuẩn về kiến thức và kỹ năng mà Bộ GD-ĐT đã yêu cầu để bài học được ngắn gọn hơn, từ đó GV và HS mới có đủ thời gian để sử dụng BĐ hiệu quả trong dạy và học. Điều này phải được thống nhất từ chuyên viên, đến đội ngũ thanh tra của Sở và các thành viên trong tổ chuyên môn thì GV mới thuận lợi khi thực hiện. Bản thân mỗi GV khi dạy học phải nghiên cứu kỹ để thiết kế bài học sao cho GV và HS đều có sử dụng BĐ một cách hiệu quả nhất. HS vừa khai thác được kiến thức từ BĐ vừa thao tác/sử dụng bản đồ một cách thành thạo.

– Để hỗ trợ thêm cho việc sử dụng BĐ ngày càng hiệu quả, trong đề kiểm tra hoặc đề thi, GV nên có câu hỏi kèm theo bản đồ (Tập BĐ nếu được như HS lớp 12 được sử dụng Atlas địa lí Việt Nam) để giúp HS không phải học thuộc lòng mà tự biết khai thác kiến thức từ BĐ. Đây là một việc làm không khó nhưng GV chúng ta vẫn còn ngại bởi vì còn lo sợ sự đồng thuận hay không từ phía Sở GD-ĐT. Vì vậy, chúng tôi đề nghị chuyên viên, thanh tra của các Sở GD & ĐT và các tổ trưởng chuyên môn Địa lí ở các trường THPT nên xem xét đề cải tiến đề kiểm tra và thi theo xu hướng này, như vậy

sẽ phát triển được năng lực sử dụng BĐ của HS nhiều hơn.

– Các nhà quản lý giáo dục từ phía Bộ, Sở, Phòng và BGH, nhất là đội ngũ thanh tra, chuyên viên Địa lí cần phải thấy rõ thực trạng này để theo dõi, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để GV và HS sử dụng hiệu quả BĐ, tập BĐ kể cả trong dạy học và kiểm tra đánh giá như vừa nêu trên.

– Các nhà giáo dục, các chuyên gia trong ngành Sư phạm Địa lí kể cả Nhà xuất bản Giáo dục và Trung tâm bản đồ cần nghiên cứu để xây dựng một tập bản đồ phù hợp, phục vụ dạy học Địa lí 11 như quyển Atlas địa lí Việt Nam đang phục vụ hiệu quả trong dạy và học Địa lí 12 (95% GV và 87% HS đề nghị như vậy qua phiếu điều tra). Đồng thời 95% GV qua phiếu điều tra còn đề nghị nếu có tập bản đồ này thì họ mong muốn có được file điện tử kèm theo để thuận lợi hơn cho họ khi sử dụng trong dạy học.

– Về phía HS, các em cũng cần được trang bị tập bản đồ, rèn luyện ý thức và thói quen sử dụng bản đồ, tập bản đồ trong học tập Địa lí, không chỉ đối với chương trình Địa lí 11 mà với tất cả các khối khi học tập môn Địa lí. Có như vậy, HS mới phát triển được hiệu quả năng lực sử dụng BĐ.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD & ĐT, Dự án phát triển GV THPT và TCCN. 2013. Tài liệu tập huấn thi điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông. Hà Nội. 205 trang.

2. Đặng Văn Đức và Nguyễn Thu Hằng. 2003. Phương pháp dạy học Địa lí theo hướng tích cực. NXB Đại Học Sư Phạm. Hà Nội. 315 trang.
3. Lê Thông và ctv. 2005. Tài liệu bồi dưỡng GV dạy chương trình và SGK lớp 11 thi điểm. Viện Nghiên cứu sư phạm, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. 141 trang.
4. Lê Thông (chủ biên). 2008. Hướng dẫn học và khai thác Atlas địa lí Việt Nam. NXB Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh. TP Hồ Chí Minh. 209 trang.
5. Lê Thông (chủ biên). 2009. Sách giáo khoa Địa lí 11. Tái bản lần thứ hai. NXB Giáo dục. TP Hồ Chí Minh. 116 trang.
6. Mai Xuân San. 1999. Rèn luyện kỹ năng Địa lí. Tái bản lần thứ 2. NXB Giáo dục. Hà Tây. 136 trang.
7. Nguyễn Dược và Nguyễn Trọng Phúc. 2010. Lý luận dạy học Địa lí. Tái bản lần thứ tư. NXB Đại học Sư Phạm. Hà Nội. 293 trang.
8. Nguyễn Quý Thao (chủ biên). 2001. Tập bản đồ thế giới và các châu lục. NXB Giáo dục. Xí nghiệp in 1 Nhà xuất bản bản đồ. 39 trang.
9. Nguyễn Việt Hùng, Thành Ngọc Linh, Nguyễn Quý Thao. 2007. Tập bản đồ- bài tập và bài thực hành Địa lí 11. NXB Giáo dục. Hà Nội. 64 trang.